

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Nghị định 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính Phủ v/v Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính Phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 10/4/2024 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán lập đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 479/TTr-SXD ngày 31/12/2024 và Báo cáo thẩm định số 263//KQTD-SXD ngày 30/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, với những nội dung chính như sau:

1. Phạm vi, ranh giới và quy mô lập quy hoạch

Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch trên toàn bộ địa giới hành chính huyện Quỳnh Nhai, với tổng diện tích tự nhiên khoảng 1.040,0 km². Ranh giới cụ thể như sau:

- Phía Bắc giáp huyện Sìn Hồ, huyện Tân Uyên - tỉnh Lai Châu;
- Phía Đông giáp huyện Mường La; huyện Than Uyên - tỉnh Lai Châu;
- Phía Tây giáp huyện Tuần Giáo - tỉnh Điện Biên;

- Phía Nam giáp huyện Thuận Châu.

2. Thời hạn quy hoạch

- Giai đoạn ngắn hạn: Đến năm 2030.
- Giai đoạn dài hạn: Đến năm 2050.

3. Mục tiêu quy hoạch

- Phù hợp với định hướng Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện dọc lòng hồ sông Đà trên địa bàn tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050.

- Phần đầu trở thành huyện nông thôn mới vào năm 2025.

- Đến 2030 phát huy được các thế mạnh lớn, đặc biệt là du lịch; gắn với thương hiệu du lịch mới đại diện cho vùng Tây Bắc và tỉnh Sơn La - lòng hồ thủy điện Sơn La; xây dựng đô thị Quỳnh Nhai giàu mạnh, trở thành trung tâm du lịch của vùng. Phát triển ngư nghiệp hiệu quả, hiện đại và kiểu mẫu trong toàn tỉnh.

- Giai đoạn 2031 - 2050, vùng lòng hồ Quỳnh Nhai - huyện Quỳnh Nhai trở thành Khu du lịch quốc gia và trung tâm du lịch lớn của Tây Bắc cũng như của tỉnh. Các thế mạnh về nông, lâm, ngư nghiệp của huyện được phát huy toàn diện gắn với chế biến và xuất khẩu.

- Là cơ sở để lập quy hoạch đô thị, nông thôn và dự án đầu tư xây dựng, hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên địa bàn huyện.

4. Tính chất, chức năng

- Là vùng sản xuất năng lượng điện, vùng kinh tế nông, lâm, thủy sản tập trung, bền vững, ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến sâu; là vùng du lịch khám phá và nghỉ dưỡng mới lạ, sáng tạo hấp dẫn của miền Bắc.

- Là vùng dự trữ tài nguyên nước để sản xuất năng lượng điện, để tưới tiêu, sinh hoạt, điều hoà, điều tiết lũ cho vùng hạ lưu lòng hồ sông Đà.

- Là vùng bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá của dân tộc Thái trắng, Thái đen, bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích lịch sử, văn hoá, tâm linh...

- Là vùng bảo tồn và dự trữ đa dạng sinh học, phòng chống thiên tai quan trọng hàng đầu của Bắc Bộ gắn với thượng nguồn sông Đà, có vị thế quan trọng về chính trị, an ninh quốc phòng.

5. Dự báo về phát triển kinh tế, dân số, nhu cầu về đất đai, tỷ lệ đô thị hóa theo các giai đoạn phát triển

5.1. Dự báo chỉ tiêu về kinh tế: Dự báo tổng thu ngân sách trên địa bàn vùng huyện Quỳnh Nhai giai đoạn đến năm 2030 ước đạt khoảng 385,0 tỷ đồng.

5.2. Dự báo về quy mô dân số: Dự báo dân số toàn vùng giai đoạn đến

năm 2030 khoảng 73.700 người; giai đoạn đến năm 2050 khoảng 95.000 người.

5.3. Dự báo quy mô đất đai:

- Giai đoạn đến năm 2030: Dự báo đất xây dựng đô thị khoảng 450,0 ha; đất xây dựng khu dân cư nông thôn khoảng 480,0 ha; đất xây dựng trung tâm thương mại - dịch vụ - du lịch khoảng 250 - 350ha; đất xây dựng các trung tâm văn hóa - dịch vụ - nghiên cứu đào tạo khoảng 80 - 90ha.

- Giai đoạn 2031 - 2050: Dự báo đất xây dựng đô thị khoảng 700,0 ha; đất xây dựng khu dân cư nông thôn khoảng 600,5 ha; đất xây dựng trung tâm thương mại - dịch vụ - du lịch khoảng 500 - 650ha; đất xây dựng các trung tâm văn hóa - dịch vụ - nghiên cứu đào tạo khoảng 100 - 110ha.

5.4. Dự báo tỷ lệ đô thị hóa: Dự báo tỷ lệ đô thị hoá vùng huyện Quỳnh Nhai đến năm 2030 khoảng 21,7%.

6. Định hướng phát triển không gian

6.1. Định hướng phát triển trục không gian kết nối vùng: Cấu trúc không gian vùng huyện Quỳnh Nhai với hệ thống giao thông xuyên suốt theo hướng Bắc - Nam và Đông - Tây. Trong đó: Các trục Quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện là những nhân tố chính trong cấu trúc mạng lưới; các trục đường liên xã kết nối các khu, điểm dân cư, vùng sản xuất với trục Quốc lộ, đường tỉnh.

6.2. Phân vùng phát triển kinh tế: Vùng huyện Quỳnh Nhai được phân chia thành 03 tiểu vùng như sau:

- Tiểu vùng phía Bắc (*gồm xã Cà Nàng, xã Mường Chiên, xã Chiềng Khay, xã Pá Ma Pha Khinh và xã Mường Giôn*): Là vùng sinh thái bảo vệ rừng phòng hộ đầu nguồn, vùng phát triển nông, lâm ngư nghiệp, hàng hóa gắn với chế biến và du lịch sinh thái nghỉ dưỡng.

- Tiểu vùng trung tâm (*gồm thị trấn Mường Giàng, xã Chiềng Bằng và xã Chiềng Ôn*): Là tiểu vùng động lực thúc đẩy phát triển của toàn huyện và cả khu vực. Tập trung phát triển phát triển đô thị tạo thành động lực kinh tế cho vùng kết hợp các hoạt động kinh tế phụ trợ: Công nghiệp, dịch vụ và du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, dịch vụ vui chơi, giải trí trên lòng hồ thủy điện Sơn La và du lịch tâm linh.

- Tiểu vùng phía Nam (*gồm các xã Chiềng Khoang, xã Nậm Ét và xã Mường Sại*): Là tiểu vùng phát triển nông, lâm ngư nghiệp hàng hoá gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ.

6.3. Định hướng phát triển đô thị: Dự kiến giai đoạn đến năm 2030, không gian đô thị trên địa bàn vùng huyện Quỳnh Nhai gồm 01 thị trấn đô thị loại V. Giai đoạn đến năm 2050, không gian đô thị gồm 01 thị trấn đô thị loại IV.

6.4. Định hướng phát triển nông thôn:

- Mục tiêu xây dựng các điểm dân cư nông thôn nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân khu vực nông thôn. Trên cơ sở bảo tồn các làng, bản truyền thống; kế thừa và phát huy các giá trị truyền thống. Tại các khu vực thuận lợi về giao thông, cần được cải tạo để hình thành các trung tâm xã, trung tâm cụm xã bảo cung cấp đầy đủ dịch vụ, đáp ứng tối đa nhu cầu về sản xuất và sinh hoạt cho người dân sinh sống trên địa bàn.

- Dự kiến giai đoạn đến năm 2030 đạt 100% các xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và ít nhất 01 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu. Giai đoạn đến năm 2050 đạt 100% xã trên địa bàn vùng huyện đảm bảo tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, hạ tầng xã hội, văn hóa theo các chuẩn nông thôn quốc gia, đảm bảo chất lượng đời sống cho nhân dân các vùng nông thôn.

6.5. Định hướng phát triển khu du lịch, thương mại, dịch vụ:

- Định hướng phát triển du lịch Quỳnh Nhai được là trung tâm du lịch lớn thứ 3 sau Mộc Châu và thành phố Sơn La; trong tương lai sẽ vươn tầm Khu du lịch quốc gia (*dự kiến giai đoạn 2031-2050 Quỳnh Nhai trở thành Khu du lịch quốc gia*).

- Hệ thống du lịch Quỳnh Nhai tập trung 5 khâu: Kết nối; thị trường; sản phẩm; cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng; nhân lực du lịch.

- Khu du lịch lòng hồ thủy điện Sơn La địa phận huyện Quỳnh Nhai, quy mô diện tích khoảng 490ha.

7. Quy hoạch sử dụng đất

- Giai đoạn đến năm 2030: Diện tích đất xây dựng toàn vùng huyện khoảng 13.560,6 ha (*trong đó đất ở khoảng 577,2 ha; đất xây dựng công trình công cộng, đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật, ... khoảng 12.983,4 ha*).

- Giai đoạn 2031 - 2050: Diện tích đất xây dựng toàn vùng huyện khoảng 14.750,8 ha (*trong đó đất ở khoảng 785,8 ha; đất xây dựng công trình công cộng, đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật, ... khoảng 113.965 ha*).

8. Định hướng quy hoạch giao thông

8.1. Đường quốc lộ: Đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến Quốc lộ 6B (*Ngã ba Tông Lạnh - Mường Giàng*) và tuyến Quốc lộ 279 (*Cáp Na - Minh Thắng*).

8.2. Đường tỉnh:

- Đường tỉnh ĐT.106, ĐT.107, ĐT.107B, ĐT.107C và ĐT.107D, đầu tư cải tạo, nâng cấp toàn tuyến đồng bộ đạt tiêu chuẩn tối thiểu đường cấp Vmn. Tầm nhìn đến năm 2050, đầu tư nâng cấp đạt tối thiểu cấp III_{mn}, 02 làn xe.

- Đường tỉnh ĐT.116B và ĐT.119, tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp với quy mô tối thiểu đạt cấp Vmn hoàn chỉnh. Tầm nhìn đến năm 2050, đầu tư nâng

cấp đạt tối thiểu cấp III_{mn}, 02 làn xe.

- Đường tỉnh ĐT.122 và ĐT.125, tập trung đầu tư mở mới tuyến đường tạo mạng lưới giao thông khép kín, kết nối liên hoàn. Tầm nhìn đến năm 2050, đầu tư nâng cấp đạt tối thiểu cấp III_{mn}, 02 làn xe.

8.3. Đường huyện: Định hướng phát triển hệ thống giao thông đường huyện trên địa bàn vùng huyện Quỳnh Nhai đến năm 2030 và định hướng đến năm 2050 gồm 32 tuyến đường huyện, tổng chiều dài các tuyến khoảng 308,97 km. Giai đoạn đến năm 2030: đầu tư nâng cấp, xây dựng mới duy trì toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp giao thông nông thôn loại A.V; Tầm nhìn đến năm 2050, nâng cấp toàn bộ các tuyến lên đường cấp IV_{mn}.

8.4. Đường đô thị: Tuân thủ theo quy hoạch chung các đô thị được phê duyệt. Giai đoạn đến năm 2030 tập trung đầu tư nâng cấp, phát triển mới hệ thống giao thông đô thị tại thị trấn Mường Giàng theo tiêu chí đô thị loại V. Giai đoạn sau năm 2030 đầu tư hệ thống hạ tầng giao thông đảm bảo tiêu chí đô thị loại IV. Tầm nhìn đến năm 2050, tập trung đầu tư xây dựng các tuyến đường tránh thị trấn theo điều chỉnh quy hoạch chung đô thị được phê duyệt.

8.5. Đường liên xã, liên bản, trục bản: Các tuyến đường liên xã, liên bản, trục xã có 157 tuyến với tổng chiều dài khoảng 498,83 km. Giai đoạn đến năm 2030: Nâng cấp cải tạo 100% đường xã, liên xã, liên bản đạt tối thiểu loại A - GTNT, các tuyến đường trục bản đạt tiêu chuẩn cấp VI và GTNT loại B.

8.6. Định hướng phát triển hệ thống giao thông đường thủy:

- Cảng Pá Uôn: Cảng hàng hoá cấp IV, hành khách cấp III, có khả năng tiếp nhận tàu hàng 50 chỗ ngồi (*công suất 50 nghìn HK/năm*).

- Bến hàng hóa và hành khách: Là bến phục vụ vận tải hàng hóa và hành khách. Vị trí quy hoạch tại các địa điểm thuận lợi gần giao thông đường bộ, có địa hình, thủy văn ổn định để đảm bảo phương tiện ra vào thuận tiện, trung tâm cụm bản và các chợ ven sông. Cụ thể, đến năm 2030 tầm nhìn 2050 huyện Quỳnh Nhai có 06 bến hàng hóa và hành khách (*tàu trọng tải < 200T và dưới 50 chỗ ngồi*).

- Bến khách ngang sông: Là bến thủy nội địa phục vụ vận tải hành khách ngang sông. Tổng bến khách ngang sông đến năm 2030 tầm nhìn 2050 huyện Quỳnh Nhai có khoảng 69 bến.

9. Định hướng quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác

9.1. Cao độ nền và thoát nước mặt:

- Chọn giải pháp san nền, cân bằng đào đắp tại chỗ. Đảm bảo an toàn cho các đô thị và các điểm dân cư, tần suất chống lũ, ứng phải phù hợp với cấp đô thị, tính chất khu vực xây dựng.

- Định hướng thoát nước mưa của vùng chia thành 02 lưu vực chính gồm: Lưu vực phía Bắc thuộc phụ lưu Nậm Giôn và phụ cận; Lưu vực phía Nam

thuộc suối Muội và phụ cận.

9.2. Hệ thống cấp nước: Tổng nhu cầu sử dụng nước vùng huyện Quỳnh Nhai trong kỳ quy hoạch đến năm 2030 là khoảng 9.665 m³/ngđ, tầm nhìn đến năm 2050 khoảng 13.702 m³/ngđ. Nguồn nước mặt chịu tác động của lưu vực sông Đà và các phụ lưu sông Đà.

9.3. Hệ thống cấp điện: Nguồn điện cấp cho huyện Quỳnh Nhai được cấp từ mạng lưới điện quốc gia trạm 110kv Thuận Châu 110/35/22kV-1x16MVA, để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện huyện Quỳnh Nhai đến năm 2030 dự kiến xây dựng mới trạm 110kV công suất 25MVA tại xã Mường Giàng và giai đoạn sau năm 2030 định hướng quy hoạch nâng công suất từ 25MVA lên 50MVA đảm bảo nhu cầu cấp cho toàn huyện.

9.4. Hệ thống thông tin và truyền thông: Tổng nhu cầu thuê bao viễn thông vùng huyện Quỳnh Nhai đến năm 2030 khoảng 126.245 thuê bao, tầm nhìn đến năm 2050 khoảng 231.660 thuê bao. Mục tiêu chuyển dịch hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số. Ngầm hóa mạng ngoại vi, hệ thống cáp viễn thông khu vực thị trấn, khu vực phát triển đô thị, các CCN... Quy hoạch các điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng có người phục vụ. Quy hoạch xây dựng, lắp đặt các điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng không có người phục vụ tại các khu vực công cộng (*khu vui chơi giải trí, bệnh viện, bến xe...*), khu vực du lịch, khu tập trung đông dân cư.

9.5. Hệ thống thoát nước thải, quản lý chất thải rắn:

Tổng nhu cầu nước thải cần xử lý huyện Quỳnh Nhai đến năm 2030 khoảng 8.254 m³ /ngđ và đến năm 2050 khoảng 11.907 m³ /ngđ. Nước thải tại đô thị được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi xả ra môi trường. 100% nước thải bệnh viện, nước thải các cụm công nghiệp được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường trước khi xả vào hệ thống thoát nước đô thị hoặc xả ra môi trường.

Tổng nhu cầu thu gom chất thải rắn tại khu quy hoạch khoảng 94,8tấn/ngày đêm vào năm 2030 định hướng đến năm 2050 lượng chất thải rắn cần thu gom xử lý khoảng 141,6 tấn/ngày đêm. Chất thải rắn khu vực phát triển đô thị được thu gom vận chuyển trực tiếp đến khu xử lý tập trung. Khu xử lý chất thải rắn áp dụng công nghệ: nhà máy chế biến phân vi sinh, lò đốt, chôn lấp hợp vệ sinh.

9.6. Quản lý nghĩa trang: Nghĩa trang nhân dân thị trấn Mường Giàng được quy hoạch tại bản Đán Đanh với quy mô khoảng 16,89 ha, phục vụ nhu cầu mai táng của nhân dân thị trấn. Các nghĩa địa nhỏ lẻ tại các bản trong khu vực xây dựng đô thị tập trung sẽ đóng cửa, không chôn cất và được định hướng trồng cây xanh cách ly bảo vệ môi trường đô thị.

10. Các giải pháp chính về bảo vệ môi trường

- Phân vùng bảo vệ môi trường tuân thủ theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Khuyến khích phát triển mô hình kiến trúc xanh; duy trì, mở rộng và bảo vệ diện tích mặt nước; sử dụng công nghệ thân thiện môi trường trong các lĩnh vực sản xuất và sinh hoạt; sử dụng các phương tiện giao thông công cộng, sử dụng năng lượng sạch; sử dụng, khai thác hợp lý nguồn tài nguyên khoáng sản, nguồn nước, đảm bảo các quy định về môi trường.

- Xây dựng đồng bộ hệ thống thu gom, xử lý nước thải và chất thải rắn; duy trì và phát triển hệ thống cây xanh cảnh quan, hồ điều hòa trong khu vực trung tâm, tập trung đông dân cư.

- Các giải pháp thích ứng và giảm thiểu biến đổi khí hậu: Nâng cao nhận thức và năng lực của cộng đồng, thích ứng với biến đổi khí hậu; lồng ghép vấn đề thích ứng biến đổi khí hậu vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị của khu vực chịu ảnh hưởng trong điều kiện biến đổi khí hậu; Hỗ trợ phát triển sinh kế bền vững cho cộng đồng dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu; kiên cố hóa nhà ở, công trình chịu gió bão, ngập lụt.

11. Chương trình đầu tư

11.1. Khái toán vốn đầu tư: Vốn đầu tư xây dựng phát triển vùng huyện Quỳnh Nhai khoảng 15.394,41 tỷ đồng, trong đó:

- Giai đoạn 1 (*đến năm 2030*): Tổng kinh phí khái toán vốn đầu tư xây dựng phát triển vùng dự kiến khoảng 6.054,99 tỷ đồng.

- Giai đoạn 2 (*từ năm 2031 đến năm 2050*): Tổng kinh phí khái toán vốn đầu tư xây dựng phát triển vùng dự kiến khoảng 9.339,42 tỷ đồng.

11.2. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước (*chủ yếu đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật hỗ trợ các vùng sản xuất, dân cư nông thôn, đô thị, an ninh quốc phòng...*) và nguồn vốn xã hội hoá và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch: Ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng: Hướng dẫn, đôn đốc UBND huyện Quỳnh Nhai trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung, thông tin, số liệu, tài liệu trình phê duyệt hồ sơ đồ án quy hoạch.

2. UBND huyện Quỳnh Nhai:

- Hoàn thiện hồ sơ quy hoạch, chuyển giao hồ sơ quy hoạch cho các cơ quan quản lý cấp tỉnh theo quy định. Xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch GIS trên trang điện tử của tỉnh.

- Tổ chức công bố, công khai đồ án quy hoạch và triển khai cắm mốc giới,

biển pa nô quy hoạch theo quy định.

3. Các sở, ngành, các ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành: Theo chức năng nhiệm vụ tổ chức thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt đảm bảo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Công thương, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Nhai; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VP, KT Việt15b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Minh